TÒA ÁN NHÂN D **HUYỆN ĐẦM D, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2025/DS-ST
Ngày 31 – 3 – 2025
V/v tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN ĐẦM D, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Ph - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân D:

Ông Thái Hoàng Bo

Ông Nguyễn Văn Hiển

-Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Diễm My L Thư ký Tòa án nhân D huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Đầm D tham gia phiên tòa: Bà Ngô Trà My – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân D huyện Đầm D xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2025/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn L, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Long B, xã Tân D, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Tố Nh, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Hẻm Thái Sơn M, đường Huỳnh Thúc Kháng, khóm 8, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:*

+ Chị Nguyễn Mỹ Q; địa chỉ cư trú: Ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

+ Bà Hàn Cẩm Nh; địa chỉ cư trú: Ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn U; địa chỉ cư trú: Ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Nguyễn Mạnh Q; địa chỉ cư trú: Ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

3.2. Chị Võ Thị Y; địa chỉ cư trú: Ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Bà Nguyễn Tố Nh trình bày:*

Vào ngày 05/8/2024, ông Trần Văn L có khởi kiện yêu cầu ông U và bà Nh trả số tiền mua thức ăn nuôi tôm còn nợ, tại Bản án số 301/2024/DS-ST ngày 18/9/2024 của Toà án nhân D huyện Đầm D, buộc ông U và bà Nh trả cho ông L số tiền 927.197.250 đồng. Sau khi bản án có hiệu L, ông L Lm thủ tục yêu cầu thi hành án thì được biết ông U và bà Nh không còn tài sản thi hành án, do ông U và bà Nh đã tặng cho con L Nguyễn Mỹ Q phần đất diện tích 523,95m^2 thuộc thửa đất 799, tờ bản đồ số 12 tọa lạc tại ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau L tài sản còn lại duy nhất của ông U và bà Nh vào ngày Toà án xét xử vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán (ngày18/9/2024). Ông L cho rằng việc ông U, bà Nh tặng cho đất cho con L nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ trả nợ cho ông. Do đó, ông Trần Văn L yêu cầu Toà án giải quyết vô hiệu hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất lập ngày 18/9/2024 giữa ông Nguyễn Văn U, bà Hà Cẩm Nh với bà Nguyễn Mỹ Q đối với diện tích đất 523,95m^2 thuộc thửa đất 799, tờ bản đồ số 12 tọa lạc tại ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau đồng thời điều chỉnh biến động sang tên ông U, bà Nh để ông U bà Nh thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông L.

** Bị đơn ông Nguyễn Văn U, bà Nguyễn Cẩm Nh, chị Nguyễn Mỹ Q; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Mạnh Q và chị Võ Thị Y:* đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án để biết được yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nhng không có ý kiến và không tham gia hòa giải, xét xử.

Tại phiên toà,

Người đại diện theo ủy quyền của ông L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Đầm D phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm Ph, của Hội đồng xét xử, thư ký L đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật nên không có kiến nghị, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 122, Điều 123, Điều 131 Bộ luật D sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L, tuyên bố hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất thiết lập ngày 8/9/2024 giữa ông Nguyễn Văn U, bà Hà Cẩm Nh với bà Nguyễn Mỹ Q đối với diện tích đất 523,95m^2

thuộc thửa đất 799, tờ bản đồ số 12 tọa lạc tại ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau L vô hiệu, đồng thời điều chỉnh biến động sang tên ông U, bà Nh để ông U bà Nh thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông L.

Chi phí tố tụng và án phí D sự sơ thẩm các đương sự chịu theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn U, bà Hàn Cẩm Nh, chị Nguyễn Mỹ Q, anh Nguyễn Mạnh Q và chị Võ Thị Y đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai Nhng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng D sự xét xử vắng mặt các đương sự L đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Phần đất tranh chấp qua xem xét tại chỗ có vị trí hướng đông giáp Trần Văn Phương, hướng tây giáp Nguyễn Việt Khải, hướng nam giáp đất Lê Chí Thắng, hướng bắc giáp sông Gạch Chà L. Thuộc thửa đất số 238, tờ bản đồ số 20, diện tích 642,5m2 tại ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau do chị Nguyễn Mỹ Q đứng tên quyền sử dụng.

Xét hợp đồng tặng cho giữa ông U và chị Q thấy rằng: Theo Bản án số 301/2024/DS-ST ngày 18/9/2024 của Tòa án nhân D huyện Đầm D, buộc ông U và bà Nh có nghĩa vụ trả cho ông L số tiền 972.197.250 đồng. Ông L có đơn yêu cầu thi hành án, Chi cục Thi hành án D sự huyện Đầm D đã ban hành Quyết định thi hành án số 484/QĐ-THA ngày 15/11/2024, buộc ông U và bà Nh phải có nghĩa vụ thi hành theo quyết định thi hành án trên. Quá trình thi hành án xác định được ông U đã Lm thủ tục tặng cho phần đất L tài sản duy nhất của ông cho con ông L chị Q vào ngày Tòa án xét xử vụ án ông L kiện đòi số tiền mua bán thức ăn. Nh vậy, vào thời điểm ông U thực hiện thủ tục tặng cho đất thì ông đang nợ ông L số tiền trên, biết ông L đang khởi kiện, Nhng vẫn thực hiện thủ tục tặng cho L hành vi tẩu tán tài sản nhằm trốn tránh nghĩa vụ trả nợ; mặt khác qua xem xét, thẩm định tại chỗ thể hiện hiện nay ông U và bà Nh vẫn đang quản lý sử dụng toàn bộ phần đất.

Đối với bà Nh, ông U và chị Q từ khi Tòa án thụ lý đến khi xét xử vụ án, dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng Nhng không có ý kiến gì và không tham gia hòa giải xét xử nên đây L tình tiết sự kiện không phải chứng M theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Bộ luật tố tụng D sự.

Từ các lập luận nêu trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông L. Tuyên bố hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất thiết lập ngày 8/9/2024 giữa ông Nguyễn Văn U, bà Hàn Cẩm Nh với bà Nguyễn Mỹ Q đối với diện tích đất 642,5 m^2 thuộc thửa đất 238 tờ bản đồ số 20 tọa lạc tại ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau L vô hiệu.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Đầm D L phù hợp nên được chấp nhận.

[3] Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của ông L được chấp nhận nên ông U, bà Nh và chị Q phải chịu theo quy định.

[4] Án phí D sự sơ thẩm: Ông U, bà Nh và chị Q phải chịu án phí không có giá ngạch L 300.000 đồng; Ông L không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 147, Điều 228, Điều 158 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng D sự; Điều 122, Điều 123 và Điều 131 Bộ luật D sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn L. Tuyên bố hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất thiết lập ngày 18/9/2024 giữa ông Nguyễn Văn U với bà Nguyễn Mỹ Q đối với diện tích đất 642,5 m^2 thuộc thửa đất 238 tờ bản đồ số 20 tọa lạc tại ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau L vô hiệu, có các hướng tiếp giáp: hướng đông giáp Trần Văn Phương, hướng tây giáp Nguyễn Việt Khải, hướng nam giáp đất Lê Chí Thắng, hướng bắc giáp sông Gạch Chà L. Thuộc thửa đất số 238, tờ bản đồ số 20, diện tích 642,5m^2 tại ấp Chà L, xã Trần Ph, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau do chị Nguyễn Mỹ Q đứng tên quyền sử dụng.

2. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn U, bà Hàn Cẩm Nh và chị Nguyễn Mỹ Q phải chịu 500.000 đồng; ông L đã nộp xong, ông Nguyễn Văn U, bà Hàn Cẩm Nh và chị Nguyễn Mỹ Q có nghĩa vụ nộp lại số tiền trên tại Chi cục Thi hành án huyện Đầm D để hoàn trả cho ông L.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông L cho đến khi thi hành xong số tiền nêu trên, hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật D sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Án phí D sự sơ thẩm: Ông Trần Văn L không phải chịu. Ông L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002503 ngày 15/01/2025 của Chi cục Thi hành án D sự huyện Đầm D được nhận lại; Ông Nguyễn Văn U, bà Hàn Cẩm Nh và chị Nguyễn Mỹ Q phải chịu án phí không có giá ngạch L 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án D sự thì người được thi hành án D sự, người phải thi hành án D sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án D sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án D sự.

Đương sự có mặt có quyền Lm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân D tỉnh Cà Mau;
- Viển kiểm sát nhân D huyện Đầm D;
- Chi cục thi hành án D sự huyện Đầm D;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PH – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai